*Mẫu số 12-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

*–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN.........................(1)****–––––––––––––––**Số:*....*/*....* (2)/HSPT-QĐBTG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––***..........*, *ngày..... tháng..... năm......* |

**QUYẾT ĐỊNH BẮT, TẠM GIAM**

**TÒA ÁN**(3)...................................

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông (Bà)(4)............................................

*Thẩm phán*: Ông (Bà)(5)..............................................................................

 Ông (Bà).................................................................................

 Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

 Căn cứ Biên bản nghị án ngày......tháng......năm......của Hội đồng xét xử phúc thẩm;

 Xét thấy cần thiết bắt, tạm giam bị cáo để thi hành án,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**

Bắt, tạm giam bị cáo:(6)...............................................................................

 Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt(7).............. về tội (các tội)(8)..................

 Theo điểm (các điểm).......khoản (các khoản).........Điều (các điều)......... của Bộ luật Hình sự.

 Thời hạn tạm giam là:(9)..............., kể từ ngày tuyên án.

 **Điều 2**

 Công an(10)................................................có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** - (11).........................;
* - Lưu hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****ThẨm phán - ChỦ tỌa phiên tòa***(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 12-HS:***

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự ghi Tòa án quân khu (Tòa án quân sự Quân khu 1).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 01/2017/HSPT-QĐBTG).

(4) và (5) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán; nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(6) ghi họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp.

(7) nếu là tù có thời hạn ghi cả số và cả bằng chữ mức phạt tù bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt.

(8) ghi các tội bị Tòa án xét xử

(9) ghi cả số và cả bằng chữ; nếu thời hạn hình phạt tù còn lại từ 45 ngày trở lên thì ghi thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày); nếu thời hạn hình phạt tù còn lại dưới 45 ngày thì ghi thời hạn tạm giam bằng thời hạn hình phạt tù còn lại và trong trường hợp này cần ghi thêm hết thời hạn tạm giam này, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, Buồng tạm giữ có trách nhiệm trả tự do ngay cho bị cáo, nếu họ không bị giam, giữ về hành vi vi phạm nào khác.

(11) nếu là Tòa án quân sự thì ghi Đơn vị Cảnh vệ.

(12) Viện kiểm sát cùng cấp; Cơ quan công an (Đơn vị Cảnh vệ), bị cáo.